



NGÂN HÀNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI VIỆT NAM

VIETNAM BANK FOR SOCIAL POLICIES

www.vbsp.org.vn; www.vbsp.vn



NHỮNG ĐIỀU HỘ NGHÈO CẦN BIẾT KHI VAY VỐN TÍN DỤNG ƯU ĐÃI CỦA NGÂN HÀNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI

VBSP

- * Đối tượng được vay vốn
- * Điều kiện để được vay vốn
- * Thời hạn cho vay
- * Mức cho vay
- * Lãi suất cho vay
- * Quy trình thủ tục cho vay

Địa chỉ: 169 Linh Đường, Hoàng Mai, Hà Nội
Điện thoại: 84 - 24 36147184 * Fax: 84 - 24 36417194
Website: www.vbsp.org.vn ; www.vbsp.vn
Email: pr.vbsp@gmail.vn

NHỮNG ĐIỀU HỘ NGHÈO CẦN BIẾT KHI VAY VỐN TÍN DỤNG ƯU ĐÃI CỦA NGÂN HÀNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI

1. ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC VAY VỐN

a) Hộ nghèo: Hộ nghèo theo chuẩn hộ nghèo quy định trong từng thời kỳ.

b) Hộ nghèo không được vay vốn bao gồm:

- Hộ không còn sức lao động, hộ độc thân đang trong thời gian thi hành án; hộ lười biếng không chịu lao động; hộ mắc các tệ nạn xã hội như cờ bạc, nghiện hút, trộm cắp...

- Những hộ nghèo thuộc diện chính sách xã hội như: Già cả neo đơn, tàn tật, thiếu ăn do ngân sách Nhà nước trợ cấp.

2. ĐIỀU KIỆN ĐỂ ĐƯỢC VAY VỐN

a) Hộ nghèo cư trú hợp pháp tại địa phương nơi cho vay.

b) Có tên trong Danh sách hộ nghèo do Chủ tịch UBND cấp xã quyết định công nhận.

c) Hộ nghèo vay vốn không phải thế chấp tài sản và được miễn lệ phí làm thủ tục vay vốn nhưng phải là tổ viên của Tổ tiết kiệm và vay vốn được tổ bình xét, lập thành danh sách đề nghị vay vốn có xác nhận của UBND xã, phường, thị trấn.

d) Hộ gia đình vay vốn NHCSXH lần đầu thì các thành viên từ đủ 18 tuổi trở lên, có năng lực hành vi dân sự đầy đủ theo quy định của pháp luật phải thỏa thuận cử 01 (một) cá nhân trong số các thành viên này đại diện theo ủy quyền để đứng tên người vay và thực hiện các giao dịch với NHCSXH nơi cho vay.

3. THỜI HẠN CHO VAY

a) Cho vay ngắn hạn: Cho vay đến 12 tháng.

b) Cho vay trung hạn: Trên 12 tháng đến 60 tháng.

c) Cho vay dài hạn: Trên 60 tháng đến 120 tháng.

4. MỨC CHO VAY

Mức cho vay tối đa đối với một hộ nghèo là 100 triệu đồng. Trong đó:

- Cho vay sửa chữa nhà ở: Tối đa không quá 3 triệu đồng/hộ.

- Cho vay điện thắp sáng: Tối đa không quá 1,5 triệu đồng/hộ.

- Cho vay nước sạch: Tối đa không quá 10 triệu đồng/công trình/hộ.

- Cho vay hỗ trợ một phần chi phí học tập cho con em hộ nghèo theo học tại các cấp học phổ thông: Tổng Giám đốc ủy quyền cho Giám đốc chi nhánh các tỉnh, thành phố quyết định trên cơ sở 4 khoản chi gồm: Tiền học phí, tiền xây dựng trường, tiền sách giáo khoa và tiền quần áo đồng phục.

- Còn lại là cho vay để sản xuất kinh doanh, dịch vụ.

5. LÃI SUẤT CHO VAY

a) Lãi suất cho vay: 0,55%/tháng (6,6%/năm).

b) Lãi suất nợ quá hạn bằng 130% lãi suất khi cho vay.

6. QUY TRÌNH THỦ TỤC VAY VỐN

a) Đối với hộ nghèo:

- Tự nguyện tham gia Tổ tiết kiệm và vay vốn.

- Hộ nghèo viết Giấy đề nghị vay vốn kèm phương án sử dụng vốn vay (theo mẫu in sẵn do NHCSXH cấp) gửi Tổ trưởng Tổ tiết kiệm và vay vốn.

- Khi giao dịch với ngân hàng, người vay hoặc người thừa kế hợp pháp được ủy quyền phải có CMND, nếu không có CMND thì phải có Giấy xác nhận của UBND cấp xã nơi cư trú.

b) Đối với Tổ tiết kiệm và vay vốn:

- Nhận Giấy đề nghị vay vốn của hộ nghèo.

- Tổ TK&VV tổ chức họp bình xét cho vay có sự tham gia của tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác cấp xã và sự giám sát (chứng kiến) của Trưởng cấp thôn để bình xét những hộ nghèo đang cư trú tại địa phương, đủ điều kiện vay vốn, lập Danh sách tổ viên đề nghị vay vốn NHCSXH (Mẫu số 03/TD) kèm hồ sơ vay vốn của khách hàng và Biên bản họp Tổ TK&VV theo Mẫu số 10C/TD hoặc 10A/TD trình UBND cấp xã xác nhận. Căn cứ hồ sơ vay vốn do Tổ TK&VV gửi tới, UBND cấp xã thực hiện rà soát người vay thuộc hộ nghèo có tên trong danh sách hộ nghèo, đủ điều kiện vay vốn theo quy định và xác nhận trên Danh sách tổ viên đề nghị vay vốn NHCSXH (Mẫu số 03/TD), làm cơ sở để NHCSXH thực hiện cho vay

- Thông báo kết quả phê duyệt danh sách các hộ được vay, lịch giải ngân và địa điểm giải ngân tới hộ nghèo.

- Cùng ngân hàng giải ngân trực tiếp đến từng hộ vay vốn tại điểm giao dịch của NHCSXH đặt tại UBND cấp xã.